

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH -BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

Thụ lý số: 79/2017/HSST
Ngày: 03/10/2017
Bản án số: 80/2017/HSST
Ngày 20 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Văn Phong**

Các Hội thẩm:

1. Ông Hoàng Đăng Đán

2. Bà Trần Thị Lịch

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Huyền – Thư ký Tòa án Toà án nhân dân huyện Gia Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tập- Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 20 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2017/HSST ngày 03/10/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2017/HSST- QĐ ngày 05/10/2017, đối với bị cáo:

Lê Đình N, sinh năm 1969; Nơi đăng ký HKTT: thôn T. Đ, xã T. B, huyện G. B, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/10; Con ông: Lê Đình P (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (Tên gọi khác: Hữu Thị Đ) – Đã chết: Ngày 13/01/1997, bà Đ được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án: có 01 tiền án: Bản án số 18/2015/HSST ngày 28/05/2015 của Tòa án nhân dân huyện G. B, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 12/12/2016; đã nộp tiền án phí ngày 09/07/2015; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/06/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 75/CTr- VKS ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Lê Đình N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/06/2017, tại đường làng thôn V, xã T, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, tổ công tác Công an huyện Gia Bình phối hợp Công an xã T phát hiện bắt quả tang Lê Đình N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang, N đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng mà N đang cầm ở tay trái, N khai nhận đây là ma túy N mua về để sử dụng do bản thân nghiện chất ma túy. Tại đây, trước sự chứng kiến của N và người làm chứng, tổ công tác đã mở gói nhỏ N giao nộp ra thì thấy bên trong được gói bằng một lớp giấy lịch, trong cùng có chứa chất bột màu trắng. Sau khi cho N và người làm chứng xem xong, tổ công tác đã yêu cầu N cùng người làm chứng về trụ sở Ban công an xã T để lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác không thu giữ gì khác của N.

Ngày 23/06/2017, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Bình ra Quyết định trưng cầu giám định số 103 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định: chất ma túy trong 01 (một) gói nhỏ thu giữ của Lê Đình N ngày 23/06/2017.

Tại bản Kết luận giám định số số 885/KLGD-PC54, ngày 23/06/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 (một) gói nhỏ có trọng lượng 0,0431 gam; Là ma túy; Loại ma túy: chất Heroine.

Tại cơ quan điều tra Lê Đình N khai nhận: Ngày 23/06/2017, N đi bộ từ nhà mình ở thôn T, xã T, huyện G, tỉnh Bắc Ninh đến thôn V, xã T, huyện G, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy về sử dụng do bản thân nghiện chất ma túy. Bị cáo mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000đ. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo cầm ma túy đi bộ về nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Gia Bình cùng Công an xã T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Đình N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Đình N từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận và không có lời bào chữa, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ được, kết luận giám định, và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự, quy định của pháp luật. Do vậy, đủ cơ sở để kết luận ngày ngày 23/06/2017 tại khu vực đường làng thôn V, xã T, Lê Đình N có hành vi tàng trữ trái phép 0,0431 gam ma túy, loại ma túy: chất Heroine tại tay trái của N, mục đích để sử dụng cho bản thân. Mặc dù lượng ma túy bị cáo tàng trữ dưới 0,1 gam, loại ma túy: chất Heroine. Tuy nhiên, trước đó N có một tiền án: Bản án số 18/2015/HSST ngày 28/05/2015 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 12/12/2016. Do vậy, hành vi của N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo không những gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân mà còn là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có một tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2015, tiền án này chưa được xóa án tích, tuy nhiên tiền án này đã được sử dụng làm tình tiết định tội, do vậy N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Nhưng cũng cần đánh giá bị cáo

là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, HĐXX cũng xem xét cho bị cáo trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra bị cáo có mẹ để được tặng thưởng huân huy chương trong thời kỳ kháng chiến, do vậy cần áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với N.

Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho N vào ngày 23/06/2017. Do N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông nói trên nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Bình không có đủ căn cứ để điều tra làm rõ, do vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lê Đình N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2017 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Lê Đình N 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư có ghi “Cơ quan CSĐT- CAH Gia Bình, mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 885/KLGD- PC54 ghi ngày 23/6/2017 của phòng PC54” được niêm phong có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Bình.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Đình N phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- THA huyện Gia Bình (án có hiệu lực pháp luật);
- Bị cáo;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn P